

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 46/2020/HSST*

*Ngày: 22/6/2020*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng**

**Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Lương**

**- Ông Dương Cao Sơn.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 08/6/2020 đối với bị cáo:

**Bùi Văn S**, Sinh ngày: 20/4/1990; Nơi sinh: xã Ngọc Tr, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh H; Nơi cư trú: thôn Minh L, xã Ngọc Tru, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Ch và bà: Đinh Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01, ngày 14/6/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Y, tỉnh Hưng P áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 31/2017/HSST. Thi hành án tại Trại giam Thanh L, tỉnh Thanh H đến ngày 22/01/2020 thi hành xong hình phạt tù.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 28/3/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (có mặt tại phiên tòa).

\* **Bị hại:** Chị Trương Lê Hằng U; sinh năm 1995; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Số 61, đường Nguyễn Trung Thiên, thành phố H, tỉnh T (vắng mặt).

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đăng Kh; sinh năm: 1986; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trú tại: Số 147B, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, thành phố V, tỉnh Nghệ A (vắng mặt).

\* **Người làm chứng:** Anh Phan Trọng Đ; sinh năm: 1982; Trú tại: Số 28, đường Trần Ph, thành phố H, tỉnh T (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/3/2020 Bùi Văn S từ Thanh H bắt xe vào thành phố H để xin việc làm. Khi đi Sinh mua một chiếc xà cày và một chiếc kìm cộng lực. Đến chiều tối cùng ngày thì vào thành phố H, sau khi ăn tối xong, Sinh đi tìm chỗ để ngủ. Khoảng 23 giờ ngày 21/3/2020, S đi bộ đến khu vực đường Trần Phú, phường Bắc Hà, thành phố H thì nhìn thấy Chi nhánh Bưu chính Viettel tỉnh T số 28 đường Trần Phú, phường Bắc Hà, thành phố H đã đóng cửa, không có người trong coi, xung quanh có ít người qua lại nên nảy sinh ý định đột nhập trộm cắp tài sản. Bùi Văn S quay lại công Bệnh viện Đa khoa tỉnh T để lấy xà cày và kìm cộng lực mang đến Chi nhánh Bưu chính Viettel tỉnh T mở cửa kính bên ngoài, dùng kìm cộng lực cắt khóa mở cửa cuốn rồi chui vào bên trong. Khi vào trong cửa hàng, S bật điện sáng lục tìm tài sản để lấy trộm tài sản. Bùi Văn S lấy trộm trên bàn làm việc 01 một chiếc điện thoại nhãn hiệu Xphone Viettel màu trắng đen, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei màu vàng đồng và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i3 màu trắng xám trong tủ làm việc ở tầng một; lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xphone Viettel màu trắng đen và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS core i3 màu đen để trên bàn làm việc ở sảnh tầng ba. Toàn bộ tài sản trên là của chị Trương Lê Hằng U (sinh năm 1995, trú tại phường Tân Giang, thành phố H), nhân viên của Chi nhánh Bưu chính Viettel Hà tỉnh T. Sinh bỏ tài sản lấy trộm vào túi rồi thoát ra ngoài theo lối vào. Sau khi lấy trộm được tài sản, do sợ bị phát hiện thông qua định vị nên Bùi Văn S vứt 02 chiếc điện thoại Xphone Viettel ở dưới cống thoát nước trước khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh T ở đường Hải Thượng Lãn Ông thành phố H; còn chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Huawei thì vứt ở bên đường, rồi đi bộ lên đường tránh thành phố H đón xe khách Nam Bắc đi về thành phố V, tỉnh Nghệ A. Khi đến cầu Bến Thủy II thì S xuống xe vứt chiếc kìm cộng lực xuống sông Lam, còn chiếc xà cày vứt lại ở đồng cát bên đường gần cầu Bến Thủy II rồi đi bộ vào trung tâm thành phố V để bán máy tính trộm cắp. Đến khoảng 7 giờ 10 phút ngày 22/3/2020, Bùi Văn S bán 02 chiếc máy tính xách tay tại cửa hàng công nghệ Đăng Kh số 147B đường Nguyễn Du, thành phố V, tỉnh Nghệ A cho anh Nguyễn Đăng Kh (sinh năm 1986, trú tại: Phường Trung Đô, thành phố V, tỉnh Nghệ A, là chủ cửa hàng) với giá 1.950.000 đồng. Khi mua máy tính, anh Kh nghe nói là máy của S bán nên đồng ý mua. Số tiền bán tài sản trộm cắp, S mua 01 điện thoại Nokia 230 với số tiền 300.000 đồng để sử dụng, còn lại đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 27/3/2020 Công an thành phố H triệu tập Bùi Văn S đến làm việc. Quá trình điều tra, Bùi Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 28/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố H thì 02 chiếc điện thoại di động Xphone Viettel màu trắng đen trị giá mỗi chiếc 200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng đồng trị giá 500.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 14/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố H thì 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i3 màu xám trắng trị giá 4.000.000 đồng, 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS core i3 màu đen trị giá 3.000.000 đồng

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSTPHT ngày 29/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Bùi Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn S từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, sống phụ thuộc gia đình, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo S hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, bị hại chị Trương Lê Hằng U khai vào ngày 21/3/2020, chị bị mất hai chiếc điện thoại di động Xphone Viettel màu trắng đen; 01 chiếc điện thoại di động Huawei màu vàng; 01 máy tính xách tay hiệu Dell core i3 màu trắng; 01 máy tính xách tay hiệu ASUS core i3 màu đen. Hiện chị U đã được nhận lại 02 chiếc máy tính xách tay, còn hai chiếc điện thoại Xphone Viettel do bị hư hỏng và 01 chiếc điện thoại Huawei màu vàng không thu hồi được, chị U không có yêu cầu nhận lại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đăng Kh khai: vào ngày 22/3/2020, anh có mua của bị cáo S hai chiếc máy tính xách tay trị giá 1.950.000 đồng, khi mua anh không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có, hai chiếc máy tính trên anh đã giao lại cho Cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại. Do bị cáo S có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tôi cho bị cáo số tiền trên, không yêu cầu nhận lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Kiểm sát viên và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

**[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:**

2.1. Tại phiên tòa, Bùi Văn S khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 21/3/2020, tại Chi nhánh Bưu chính Viettel Hà tỉnh T số 28, đường Trần Phú thuộc phường Bắc Hà, thành phố H, tỉnh T, Bùi Văn S đã trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động Xphone Viettel màu trắng đen trị giá mỗi chiếc 200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng đồng trị giá 500.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i3 màu xám trắng trị giá 4.000.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS core i3 màu đen có trị giá 3.000.000 đồng của chị Trương Lê Hằng U. Tổng trị giá tài sản Bùi Văn S chiếm đoạt là 7.900.000 đồng, thu lợi bất chính 1.950.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bí mật lén lút chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 7.900.000 đồng, thu lợi bất chính 1.950.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Bùi Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

2.2. Trong vụ án này, có anh Nguyễn Đăng Kh là người mua 02 chiếc máy tính xách tay từ Bùi Văn S nhưng không biết nguồn gốc tài sản là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với anh Khôi là phù hợp.

**[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:**

Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là “Tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo “thành khẩn khai báo”, có bố và mẹ là người có công với nước (bố được hưởng chế độ Bệnh binh, mẹ được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba) đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: bị

cáo đã 01 lần bị kết án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân ra tù được thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần lên một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là lao động tự do, sống phụ thuộc gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo Bùi Văn S là thỏa đáng.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: bị hại chị Trương Lê Hằng U đã nhận lại một phần tài sản, số tài sản còn lại là 02 chiếc điện thoại bị hư hỏng và 01 chiếc điện thoại Huawei không thu hồi được chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đăng Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên miễn xét.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: 02 chiếc điện thoại di động Xphone Viettel màu trắng đen thu giữ dưới cống thoát nước đường Hải Thượng Lãn Ông, thành phố H (máy đã bị hư hỏng); 01 chiếc xà cạy bằng kim loại đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và tài sản của bị hại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy; 01 Chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei, 01 kim cộng lực, 01 túi đựng dụng cụ không thu hồi được nên hội đồng xét xử không xem xét; Đối với thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 thu giữ tại bị cáo S là tài sản do thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,*

Tuyên bố **Bùi Văn S** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: **Bùi Văn S 21 (hai mươi một) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2020.

**Về vật chứng**: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 02 chiếc điện thoại di động Xphone Viettel màu trắng đen (máy đã bị hư hỏng); 01 chiếc xà cạy

bằng kim loại đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và tài sản của bị hại không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Bùi Văn S, đây là tài sản do thực hiện hành vi phạm tội mà có.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2020 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T;
- VKSND TP H;
- VKSND tỉnh T;
- Trại giam CA tỉnh T;
- CQĐT CATP H;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P H;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Quốc Dũng**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Văn Thanh**

**Nguyễn Duy Cừ**

**Trần Quốc Dũng**